

Số: 141/BC-UBND

Nam Đông, ngày 07 tháng 9 năm 2015

## **BÁO CÁO**

### **Công tác cải cách hành chính quý III và phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2015**

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo CCHC, UBND huyện Nam Đông báo cáo công tác cải cách hành chính quý III và phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2015 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC**

##### **1. Về xây dựng triển khai kế hoạch CCHC**

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 18/02/2015 về công tác CCHC nhà nước năm 2015 của huyện Nam Đông. Đến nay, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa huyện đã triển khai kịp thời và đầy đủ các nội dung CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Kế hoạch CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã bám sát các định hướng của huyện và tỉnh, cơ bản xác định được các nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm, có sản phẩm và thời gian hoàn thành.

##### **2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC**

UBND huyện tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành CCHC thông qua rà soát, xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành CCHC nhằm triển khai có hiệu quả các văn bản của tỉnh và huyện.

Nhằm đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn huyện, trong Quý III/2015, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện như sau:

- Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/8/2015 về kiểm tra công tác CCHC nhà nước năm 2015.

- Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 12/8/2015 về khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và các xã, thị trấn.

##### **3. Về kiểm tra công tác CCHC**

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 10/8/2015 về kiểm tra công tác CCHC nhà nước năm 2015; Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 về thành lập đoàn kiểm tra công tác CCHC nhà nước năm 2015. UBND huyện tiến hành kiểm tra công tác CCHC tại 4 cơ quan thuộc huyện và 6 xã, thị trấn.

##### **4. Về công tác tuyên truyền CCHC**

Thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 20/4/2015 về tuyên truyền CCHC năm 2015 để chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tiến hành rà soát, chấn chỉnh việc công khai thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, thường xuyên cập nhật bộ thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung lên trang thông tin điện tử của huyện. Ngoài ra, duy trì ổn định và mở rộng các chuyên mục về CCHC trên Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Đài phát thanh các xã, thị trấn.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC**

### **1. Cải cách thể chế**

#### **1.1. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL**

Công tác xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn huyện đã được triển khai, thực hiện theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND. Chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL từng bước được nâng cao; phần lớn văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đều đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và tính khả thi.

#### **1.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật**

##### *a) Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật:*

Thực hiện chương trình công tác năm 2015. Trong Quý III/2015, UBND huyện đã ban hành 03 văn bản QPPL.

##### *b) Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:*

Trên cơ sở văn bản QPPL của các cơ quan Trung ương đã có hiệu lực thi hành, UBND huyện thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND và UBND huyện ban hành theo Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 15/01/2015 của UBND huyện.

Đối với các văn bản QPPL của các cơ quan Trung ương đã có hiệu lực thi hành, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên thống kê, cập nhật kịp thời những TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định.

##### *c) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các VBQPPL:*

Qua công tác tự kiểm tra và kiểm tra văn bản QPPL, hầu hết các văn bản QPPL của huyện được ban hành đảm bảo về nội dung, đúng thẩm quyền, thể thức và kỹ thuật trình bày; công tác kiểm tra văn bản QPPL ở huyện và xã ngày càng được quan tâm chú trọng. Tuy nhiên, vẫn còn một vài hạn chế nhất định như sai sót về thẩm quyền, hình thức, thể thức, viện dẫn văn bản pháp luật chưa phù hợp hoặc văn bản ban hành có dấu hiệu trái pháp luật nhưng chưa được phát hiện và xử lý kịp thời.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

#### **2.1. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính (CCTTHC) trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của UBND tỉnh**

Thực hiện Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh về ban hành kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện căn cứ nội dung văn bản QPPL của các cơ quan Trung ương ban hành để thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính được Chính phủ phê duyệt tại các Nghị quyết về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của các Bộ, ngành. Kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan để bảo đảm thi hành ngay khi các văn bản của Trung ương có hiệu lực thi hành.

Việc thực hiện cải cách TTHC theo cơ chế một cửa theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh, bảo đảm tính đồng bộ, liên tục trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị. Chất lượng và hiệu quả của cơ chế một cửa được tiếp tục cải tiến, nâng cao về chất lượng.

#### **2.2 Kiểm soát thủ tục hành chính**

##### *a) Công tác kiểm soát TTHC*

Công tác kiểm soát TTHC tiếp tục đi vào nề nếp và tuân thủ đúng quy định tại Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh về ban hành kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015; Huyện đã ban hành kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 12/3/2015 về rà soát thủ tục hành chính năm 2015.

Trên cơ sở đó UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thường xuyên thống kê, cập nhật kịp thời những thủ tục hành chính mới, những thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ theo quy định.

*b) Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính*

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính, Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh về ban hành kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015; Huyện đã ban hành kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 12/3/2015 về rà soát thủ tục hành chính năm 2015. Số lượng TTHC được rà soát gồm 70 thủ tục thuộc các lĩnh vực: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - KH, Kinh tế và Hạ tầng, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và PTNT, Văn hóa và Thông tin, Nội vụ, Tư pháp; đến nay, đã rà soát được 40 thủ tục.

*c) Về công khai thủ tục hành chính*

Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm yết công khai các thủ tục hành chính mà UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố tại trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở các vị trí thuận lợi để tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp dễ dàng tìm hiểu, thực hiện. Bên cạnh đó, các TTHC còn được công khai trên Trang thông tin của huyện, trang thông tin của các địa phương.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

#### **3.1. Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc huyện**

*- Tình hình tổ chức thực hiện rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của UBND và cơ quan chuyên môn thuộc huyện:*

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo rà soát, tổ chức sắp xếp lại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc cấp huyện theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, Thông tư của các Bộ, liên Bộ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện.

Trong quý III/2015, UBND huyện ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của 02 cơ quan (Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Dân tộc).

Việc rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc huyện đã từng bước được hoàn thiện; đảm bảo được chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên môn, đơn vị nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, kịp thời điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước, yêu cầu mới từ thực tiễn hoạt động của cơ quan, đơn vị.

*- Về tình hình tổ chức thực hiện và mức độ chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp huyện:*

Nhìn chung, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện đã được phân định rõ ràng theo đúng hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan.

Nhìn chung việc quản lý biên chế hành chính sự nghiệp của huyện đã thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước. Các đơn vị được giao biên chế đã thực hiện việc quản lý, sử dụng biên chế được giao đúng quy định trên tinh thần tiết kiệm và hiệu quả.

### **3.2. Thực hiện cơ chế một cửa**

Tiếp tục duy trì nề nếp thực hiện cơ chế một cửa tại huyện và các xã, thị trấn trong giải quyết hồ sơ hành chính cho tổ chức, cá nhân theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg) của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 22/12/2012 của UBND tỉnh về việc công bố Bộ danh mục TTHC thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh. UBND huyện chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện thực hiện đúng quy trình, thời gian trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ. Đặc biệt là sự phối kết hợp liên hoàn giữa các cơ quan trong chuyển hồ sơ và giải quyết TTHC về các lĩnh vực cho tổ chức và cá nhân đảm bảo thuận lợi, do đó hầu hết hồ sơ của tổ chức và cá nhân được xử lý, giải quyết kịp thời.

Kết quả, quý III/2015, tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện đã tiếp nhận 368 hồ sơ, trong đó có 10 hồ sơ trễ hẹn do cá nhân, tổ chức không thực hiện nghĩa vụ thuế.

Thực hiện Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 và Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 07/6/2014 của UBND tỉnh, UBND huyện chỉ đạo 11 xã, thị trấn tiếp tục áp dụng thống nhất việc thực hiện cơ chế một cửa đối với tất cả các TTHC của 13 lĩnh vực; niêm yết công khai bộ TTHC tại đơn vị theo quy định.

## **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của huyện**

### **4.1. Xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức**

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại các Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012; Thông tư số 05/2013/TT-BNV ngày 25/6/2013, UBND huyện đã xây dựng Đề án vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp của huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

### **4.2. Về công chức cấp xã**

Tiếp tục rà soát chức danh, số lượng, trình độ của cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã để áp dụng các chế độ chính sách theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ và Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 14/01/2015 của UBND về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, tính đến nay, trên địa bàn huyện có 246 cán bộ, công chức; trong đó: cán bộ 131 người, công chức 115 người, cán bộ kiêm nhiệm 05 người.

Số lượng cán bộ cấp xã: 91/131 người, đạt chuẩn 69,5%.

Số lượng công chức cấp xã: 108/115 người, đạt chuẩn 93,9%.

Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ngày càng được chuẩn hóa về mặt chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

### **4.3. Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

Trong Quý III/2015, đã trình Ban thường vụ Huyện ủy xem xét, thống nhất chủ trương bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; tiếp nhận và bổ nhiệm Phó trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện; miễn nhiệm và phê chuẩn kết quả bầu cử chức vụ Chủ

tịch, Phó chủ tịch UBND xã Hương Hữu, Hương Lộc, Thượng Lộ, Thượng Nhật và Thượng Long, Quyết định nghỉ hưu đối với 02 công chức.

Thực hiện việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; đã nâng lương trước thời hạn 30 viên chức và phê duyệt danh sách nâng lương định kỳ đối với 68 viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện theo quy định.

Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, quản lý công chức, viên chức. Tất cả công chức, viên chức được tuyển dụng đều có bằng cấp chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng; các thành phần hồ sơ đề nghị tuyển dụng đầy đủ và đúng theo quy định.

#### **4.4. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức**

Trong thời gian qua, công tác đào tạo bồi dưỡng CBCC đã được chú trọng, tập trung nguồn kinh phí dành cho CBCC học tập nâng cao trình độ, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, đóng góp đáng kể trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC. Trong quý III/2015 đã cử 103 cán bộ, công chức đi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

#### **5. Cải cách tài chính công**

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. UBND huyện Nam Đông đã khoán kinh phí và biên chế hành chính, sự nghiệp cho 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương. Hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao quyền tự chủ đều thực hiện tốt các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tiết kiệm kinh phí nên đã tăng thêm một phần thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức.

#### **6. Hiện đại hóa hành chính**

##### **6.1. Về ứng dụng công nghệ thông tin**

Thực hiện Chỉ thị số 77/2014/CT-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh về tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. UBND huyện đã tiến hành ký số các văn bản điện tử và đăng tải trên trang thông tin điện tử huyện, các phần mềm dùng chung của huyện. UBND huyện đã cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến mức độ 1 và 2 trên trang thông tin điện tử của huyện, nhằm tạo điều kiện cho người dân dễ dàng truy cập, tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ một cử trực tuyến đã cung cấp thông tin tại địa chỉ: <https://motcua.thuathienhue.gov.vn/namdong>.

Hệ thống mạng diện rộng WAN của huyện có 18 điểm kết nối (7 điểm cấp huyện và 11 điểm cấp xã) hoạt động tương đối ổn định.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết công việc hành chính, nâng cao hiệu quả việc ứng dụng một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hồ sơ hành chính; ứng dụng tốt phần mềm “Quản lý văn bản và điều hành”, hệ thống thư điện tử công vụ; thực hiện tốt việc gửi giấy mời họp, các tài liệu phục vụ cuộc họp UBND huyện, các văn

bản chỉ đạo điều hành, văn bản QPPL qua mạng tin học (trừ văn bản có độ mật)... ngoài ra đã đăng tin, bài trên Trang thông tin điện tử của huyện.

## **6.2 Về áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị**

Tính đến nay, có 12 cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện công bố hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Trong Quý III/2015, được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện và sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước đã triển khai thực hiện những nhiệm vụ chủ yếu theo đúng Chương trình hành động và Kế hoạch CCHC năm 2015 của huyện và đã đạt được những kết quả như sau:

- Công tác hệ thống hóa VBQPPL hoàn thành đúng thời hạn quy định và góp phần sắp xếp hệ thống VBQPPL của HĐND, UBND huyện một cách khoa học, có tính hệ thống, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu, thực hiện văn bản. Cơ chế, chính sách đã được ban hành, sửa đổi, bổ sung và triển khai kịp thời nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, đã có sự phối hợp chặt chẽ hơn giữa các cơ quan hành chính. Tính công khai, minh bạch, dân chủ trong quản lý nhà nước từng bước được nâng lên.

- Chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước thường xuyên được rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế và yêu cầu quản lý.

- Nhiều giải pháp về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã được triển khai thực hiện như: các quy định mới về tuyển dụng, quản lý, sử dụng; công tác đào tạo, bồi dưỡng; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính... Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác CCHC của huyện vẫn còn những hạn chế sau:

- Việc thực hiện rà soát VBQPPL gặp nhiều khó khăn, do đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác rà soát của các cơ quan chuyên môn còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn và phải phụ trách nhiều lĩnh vực nên phần nào hạn chế tới chất lượng công việc.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, hoạt động của Bộ phận một cửa một số địa phương chưa đáp ứng yêu cầu, việc công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa ở một số cơ quan, đơn vị chưa được đầy đủ, khoa học.

- Thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực chưa được kiểm tra, rà soát kiến nghị đơn giản hóa kịp thời.

- Báo cáo về công tác CCHC của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa bảo đảm thời gian và nội dung theo quy định, thiếu thông tin, số liệu, khó tổng hợp, báo cáo.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC QUÝ IV NĂM 2015**

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện những nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch CCHC năm 2015 của UBND huyện.

2. Tiếp tục rà soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân, doanh

nghiệp; chỉ đạo xử lý dứt điểm những vấn đề còn vướng mắc, bất hợp lý, chưa thống nhất trong các thủ tục hành chính, quy trình giải quyết hồ sơ đang thực hiện thuộc thẩm quyền UBND huyện.

3. Tiếp tục rà soát, kiện toàn, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước của các cơ quan, đơn vị; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, tổ chức đối với các cơ quan khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương.

4. Xây dựng Kế hoạch CCHC và Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2016 của huyện.

5. Triển khai khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện cơ chế một cửa tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và các xã, thị trấn.

6. Đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC năm 2015 của UBND các xã, thị trấn.

Trên đây là báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện công tác CCHC quý III năm 2015 của UBND huyện, kính báo cáo Sở Nội vụ./.

*Nơi nhận:*

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Ngô Văn Chiến**

**Phụ lục 6**  
**SỐ LƯỢNG VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ**

Nội dung	Năm	Năm trước	Năm báo cáo				Tổng
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
1. Số lượng VB QPPL đã ban hành					03		03
2. Số lượng VB QPPL đã được rà soát							
- Kết quả:							
+ Tự bãi bỏ							
+ Tự sửa đổi							
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ							
3. Số lượng TTHC qua rà soát					70		70
- Kết quả:							
+ Tự bãi bỏ							
+ Tự sửa đổi							
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ							

**Phụ lục 7**  
**KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA**

T	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa	Số hồ sơ giải quyết nhiều ngày (có ghi giấy hẹn)							
		Hồ sơ chưa giải quyết (trước kỳ báo cáo)	Hồ sơ nhận (trong kỳ báo cáo)		Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết	
			Tổng số	Tiếp nhận ngày thứ 7	Trước hẹn	Đúng hẹn	Trễ hẹn	Đang thụ lý	Đã quá hạn
1	Tài nguyên – môi trường	0	155	0	65	60	7	13	3
2	Tư pháp	0	8	0	0	8	0	0	0
3	Xây dựng	0	34	0	32	0	0	2	0
4	Kinh doanh hộ	0	30	0	5	20	0	5	0
	<b>Tổng số:</b>	<b>0</b>	<b>227</b>	<b>0</b>	<b>102</b>	<b>95</b>	<b>7</b>	<b>20</b>	<b>3</b>

TT	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa	Số hồ sơ giải quyết trong ngày (không ghi giấy hẹn)			
		Tổng số	Giải quyết trong ngày thứ 7	Đúng thời gian	Trễ thời gian

1	Tư pháp	141	0	141	0
	Tổng số:	141	0	141	0